

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 12/10/2022 của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 36, ngõ 8, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Tiến S**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 36, ngõ 8, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S kết hôn vào ngày 05/12/2006, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn tình cảm bình thường, được một thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp. Xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S có 02 con chung là Nguyễn Tiến T, sinh ngày 01/7/2007 và Nguyễn Tiến D, sinh ngày 06/8/2011. Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S thống nhất giao các con cho anh Nguyễn Tiến S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng/con kể từ tháng 04/2023 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Tiến S không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

Chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến S không có nợ chung.

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố Hà Tĩnh;
- UBND xã Đức Thịnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Minh Thư